

ĐỀ CHÍNH THỨC

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm) Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

NGƯỜI LÁI BUÔN VÀ CON LỪA

Người lái buôn phải thường xuyên vào thành để mua đồ, và chất lên vai Lừa để trở về nhà. Con Lừa của người lái buôn nghĩ rằng mình rất thông minh, lúc nào cũng thích động não, nghĩ mọi cách để có thể khiến cho đồ mình phải chở càng nhẹ càng tốt.

Một lần, người lái buôn mua một tải muối. Ông ta buộc tải thật chặt, chất lên lưng Lừa, rồi đi đằng sau thúc Lừa đi nhanh. Đi được một lúc, người lái buôn và Lừa đi đến một con sông nhỏ, người lái buôn thúc Lừa lội xuống nước. Lừa không cẩn thận đã bị trượt chân, ngã xuống nước. Nước sông đã ngấm vào miệng tải muối khiến cho muối bị tan ra rất nhiều.

Khi Lừa ta đứng dậy thì phát hiện ra tải muối mà mình chở đã nhẹ hơn rất nhiều, trong lòng cảm thấy thích chí lắm. Có được kinh nghiệm lần này, mỗi lần qua sông, Lừa ta đều giả vờ trượt chân ngã để cho bớt một ít đồ trên lưng xuống sông.

Người lái buôn biết vậy, định bụng sẽ phạt Lừa. Người lái buôn vào trong thành mua một tải bông, và chất lên lưng Lừa. Lại một lần nữa đi qua con sông nhỏ, nhìn thấy sông, Lừa ta vui mừng thầm reo lên, không ngần ngại bước xuống sông. Khi đến giữa sông, Lừa ta lại giả vờ trượt chân ngã. Lừa sung sướng nghĩ: "Khi mà mình đứng lên chắc chắn đồ trên lưng mình sẽ nhẹ hơn rất nhiều đây".

Nhưng khi Lừa ta vừa mới đứng dậy, đột nhiên thấy đồ trên lưng mình nặng hơn trước rất nhiều. Thì ra, tải bông sau khi hút nước đã trở nên nặng hơn trước rất nhiều. Lừa ta không ngờ trên lưng tải bông nặng như vậy, đành cúi đầu ngậm ngùi đi tiếp không dám than vãn gì.

(<https://sachhay24h.com/top-truyen-ngu-ngon-hay-va-y-nghia>)

Câu 1 (0,5 điểm): Con lừa của người lái buôn nghĩ rằng nó như thế nào?

Câu 2 (0,5 điểm): Chi tiết nào thể hiện sự lười biếng và mưu mẹo của con Lừa khi được giao nhiệm vụ chở hàng?

Câu 3 (1,0 điểm): Biện pháp tu từ nổi bật trong truyện là gì? Nó mang lại hiệu quả diễn đạt ra sao?

Câu 4 (1,0 điểm): Những tình huống nào trong học tập và cuộc sống có thể mang đến hậu quả như chú Lừa trong truyện?

Câu 5 (1,0 điểm): Qua câu chuyện trên, em rút ra được những bài học gì?

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Viết đoạn văn (khoảng 150-200 chữ) trình bày cảm nghĩ của mình về bài thơ sau:

ĐƯA CON ĐI HỌC

(Tế Hanh)

Sáng nay mùa thu sang
Cha đưa con đi học
Sương đọng cỏ bên đường
Nắng lên ngời hạt ngọc
Lúa đang thì ngậm sữa
Xanh mướt cao ngập đầu
Con nhìn quanh bờ ngõ
Sao chẳng thấy trường đâu?

Hương lúa tỏa bao la
Nhu hương thơm đất nước
Con ơi đi với cha
Trường của con phía trước

(Thu 1964 - In trong *Khúc ca mới*, NXB Văn học)

Câu 2: (4,0 điểm) Viết bài văn (khoảng 400 -500 chữ) trình bày cảm xúc của em về một người thân (ông, bà, cha, mẹ, anh, chị, em,...) trong gia đình mà em yêu quý nhất.

---- HẾT ----

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC: 2025 - 2026
MÔN: NGỮ VĂN 7

	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Con Lừa của người lái buôn nghĩ rằng mình rất thông minh, lúc nào cũng thích động não, nghĩ mọi cách để có thể khiến cho đồ mình phải chở càng nhẹ càng tốt.	0,5
	2	- Một chi tiết thể hiện sự lười biếng và mưu mẹo của con Lừa: +Sau lần ngã xuống sông khiến muối tan, Lừa cố tình giả vờ trượt chân mỗi khi đi qua sông để làm nhẹ bớt hàng trên lưng	0,5
	3	Biện pháp nghệ thuật: - Nhân hoá: Con Lừa được miêu tả như một nhân vật biết suy nghĩ, tính toán, vui mừng, buồn bã,... - Tác dụng: + Làm cho câu chuyện sinh động, gần gũi, dễ hiểu. + Nhấn mạnh tính cách lười biếng, gian dối và chủ quan của con Lừa. + Qua đó, bài học giáo dục trở nên rõ ràng và thuyết phục hơn đối với người đọc.	1,0
	4	-Một số tình huống gợi ý: +Học sinh chép bài bạn cho nhanh nhưng khi kiểm tra thì không làm được bài. +Người làm việc qua loa cho xong, cuối cùng phải sửa chữa lại mất thời gian hơn. +Tránh né việc khó trong gia đình/nhóm khiến mọi người mất lòng tin. +...	1,0
	5	Bài học trong học tập và cuộc sống: - Không nên gian dối, lười biếng, trốn tránh trách nhiệm , vì cuối cùng chính bản thân mình sẽ chịu hậu quả. -Cần chăm chỉ, trung thực, siêng năng , không tìm cách “đi đường tắt” để trục lợi. -Mọi hành động đều có kết quả tương ứng: sống tốt thì nhận điều tốt, gian dối thì nhận trái đắng. -Trong học tập, phải nỗ lực thật sự, không học đối phó, không gian lận thì mới có kiến thức thật và thành công bền vững.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 150-200 chữ) trình bày cảm nghĩ của mình về bài thơ “Đưa con đi học” của Tế Hanh.	2,0
		<i>a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn</i> Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 150- 200 chữ) của đoạn văn. H/S có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp,...	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề văn biểu cảm:</i> trình bày suy nghĩ về bài thơ “Đưa con đi học” của Tế Hanh.	0,25

	c. <i>Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu:</i> - Dùng ngôi thứ nhất để viết. - Dùng các từ ngữ để liên kết các câu. - Sắp xếp được hệ thống ý hợp lí theo đặc điểm bố cục đoạn văn * Mở đoạn: - Giới thiệu nhan đề, tác giả và nêu ấn tượng, cảm xúc chung về đoạn thơ * Thân đoạn: - Trình bày cảm xúc về nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ. * Kết đoạn: - Khẳng định lại cảm xúc và ý nghĩa của nó đối với người viết	1.0
	d. <i>Diễn đạt:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25
	đ. <i>Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Viết bài văn (khoảng 400-500 chữ) trình bày cảm xúc của em về một người thân (ông, bà, cha mẹ, anh chị em,...) trong gia đình mà em yêu quý nhất.	
	a. <i>Xác định được yêu cầu của kiểu bài:</i> bài văn biểu cảm	0,25
	b. <i>Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> HS biểu cảm trọng tâm đúng nhân vật người thân mà mình yêu mến	0,5
	c. <i>Viết được bài văn tự sự bảo đảm các yêu cầu:</i> - Lựa chọn được phương thức biểu đạt phù hợp. - Sử dụng ngôi thứ nhất để bộc lộ cảm xúc - Dùng các từ ngữ để liên kết các câu. - Sắp xếp được hệ thống ý hợp lí theo đặc điểm bố cục đoạn văn * Mở bài - Giới thiệu người thân (mẹ, cha, ông, bà,...) mà em muốn viết. - Nêu ấn tượng ban đầu, tình cảm đặc biệt muốn chia sẻ (yêu thương, kính trọng, biết ơn,...). * Thân bài: - <i>Vẻ đẹp ngoại hình:</i> Miêu tả những nét đặc trưng (đôi mắt, nụ cười, mái tóc, đôi bàn tay...) và sự thay đổi theo thời gian, gợi lên cảm xúc. - <i>Phẩm chất, tính cách:</i> Ví dụ: Mẹ tảo tần, hy sinh, hiền lành; cha nghiêm khắc nhưng giàu tình cảm; ông bà hiền hậu, là chỗ dựa tinh thần. - Nêu bật những đức tính đáng quý (hiếu thảo, kiên nhẫn, lạc quan, vị tha). - Những kỷ niệm sâu sắc: + Kể chi tiết 1-2 kỷ niệm: những lời dạy bảo, cử chỉ quan tâm, lúc cùng nhau vui chơi, những lần được giúp đỡ (bài tập, ốm đau). + Cảm nhận cảm xúc của bản thân trong những khoảnh khắc đó: vui sướng, biết ơn, hối hận, tự hào. - Sự ảnh hưởng đến bản thân: + Họ đã dạy em bài học gì, giúp em trưởng thành ra sao. + Em noi gương họ những điều gì (sự chăm chỉ, đức hy sinh, lòng nhân hậu). * Kết bài: - Khẳng định lại tình cảm sâu sắc (mãi yêu thương, kính trọng).	2,5

	- Lời hứa, mong ước (học tập tốt, phụng dưỡng, cầu mong họ luôn mạnh khỏe, bình an). - Bài học nhận thức về tình cảm gia đình, ý nghĩa của sự hy sinh, lòng hiếu thảo. Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	
	d. Diễn đạt: Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,25
	đ. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc, có cách diễn đạt sinh động, sáng tạo...	0,5
	Tổng	10,0